TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2025/HS-ST
Ngày 14 - 5 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thắm

Thẩm phán: Ông Lê Văn Duy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Thiện Chế

Ông Nguyễn Đình Phùng

Ông Dương Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Đào Thanh Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 05 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Võ Hoàng D**,** sinh ngày 12 tháng 3 năm 1999 tại tỉnh Bình Định; nơi thường trú: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định; nơi ở hiện tại: Nhà trọ số A đường T, khu phố A, phường Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Văn V, sinh năm 1968 và bà Hoàng Thị Kim H, sinh năm 1970; vợ: Trương Thị Ngọc X, sinh năm 2000, con Có 02 con sinh năm 2021; tiền án: Ngày 14/6/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt vào ngày 27/5/2023; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/10/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt vào ngày 27/10/2019, đã được xóa án tích; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Đặng Tiên Q, sinh ngày 17 tháng 7 năm 2002 tại tỉnh Bình Định; cư trú tại: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn

hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn C, sinh năm 1975 và bà Võ Thị C1, sinh năm 1977; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Hoài P, sinh ngày 29 tháng 10 năm 1986 tại tỉnh Bình Định; cư trú tại: Tổ A, khu phố B, phường Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H1, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1964; vợ: Nguyễn Thị Hồng H2, sinh năm 1985 (đã ly hôn); con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2009 và nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:*

1. Ông Nguyễn Thanh H3 – Luật sư đang hoạt động tại Văn phòng L; địa chỉ: Số B đường L, thị trấn Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định thuộc Đoàn luật sư tỉnh B, bào chữa cho bị cáo Võ Hoàng D. (Có mặt)

2. Ông Nguyễn Văn T – Luật sư đang hoạt động tại Văn phòng L1; địa chỉ: Số E đường L, thành phố Q, tỉnh Bình Định thuộc Đoàn luật sư tỉnh B, bào chữa cho bị cáo Đặng Tiên Q. (Có mặt)

3. Ông Trương Công N – Luật sư đang hoạt động tại Văn phòng L2; địa chỉ: Số F đường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định thuộc Đoàn luật sư tỉnh B, bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoài P. (Có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Thị B, sinh năm 1982; cư trú tại: Thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

2. Nguyễn Quốc V1, sinh năm 1988; cư trú tại: Thôn V, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

(Nguyễn Thị B và Nguyễn Quốc V1 hiện đang bị tạm giam trong một vụ án khác tại Phân trại tạm giam huyện T; vắng mặt tại phiên tòa)

3. Anh Võ Văn H4, sinh năm 2001; cư trú tại: Thôn H, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 05 giờ 30 phút ngày 27/6/2024, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh B phối hợp với Phòng C4 - Công an tỉnh B và Công an huyện T, tỉnh Bình Định tuần tra, kiểm soát trên địa bàn huyện T. Khi đến đoạn trước cây xăng B1, đường Q thuộc thôn H, xã B, huyện T phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 77A - 273.88, nhãn hiệu Huyndai, loại Elantra, màu sơn trắng lưu thông

trên đường theo hướng từ Gia Lai về thành phố Q có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng phương tiện để kiểm tra. Qua kiểm tra, trên xe ô tô có 03 người là Đặng Tiên Q, Võ Hoàng D, Nguyễn Hoài P và phát hiện tại vị trí gác chân ghế phụ phía trước nơi D đang ngồi có 01 gói nilon, bên trong chứa các hạt tinh thể. D khai nhận gói nilon chứa các hạt tinh thể nêu trên là ma túy "khay" của D vừa mua tại Gia Lai. Cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Quá trình điều tra xác định các đối tượng khai nhận như sau:

Ngày 26/6/2024, D liên lạc qua mạng xã hội facebook với một người tên T1 (không rõ lai lịch) ở tỉnh Kon Tum để mua ma túy mục đích về chia thành các gói nhỏ bán lại kiếm lời, T1 đồng ý và hẹn D lên thành phố K để giao ma túy. D nhờ Q thuê xe ôtô dịch vụ biển kiểm soát 77A - 273.88 chở D và P đến thành phố K mua ma túy. Khoảng gần 00 giờ 00 phút ngày 27/6/2024, D, Q và P đi đến địa phận xã H, thành phố K. Q dừng xe tại đoạn đường vắng để D xuống gặp T1 mua 100 gam ma túy "đá" với giá 20.000.000 đồng, sau đó cả nhóm đi về lại tỉnh Bình Định. Đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 27/6/2024, khi Q chở D và P đến đoạn đường thuộc Quốc lộ A, thôn H thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, D đã khai nhận: Từ tháng 4/2024 đến ngày 20/6/2024, D đã mua ma túy "đá" của T1 04 lần mang về tỉnh Bình Định chia nhỏ ra bán, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 01/5/2024, Nguyễn Thị B liên lạc với D mua 01 gói ma túy "đá" khối lượng 2,5 gam giá 1.000.000 đồng. D đồng ý bán và giao ma túy cho B tại Quốc lộ A, gần đập V. B chuyển trả tiền vào tài khoản M của D (số tài khoản 723478889). D thu lợi 500.000 đồng.

Lần thứ hai: Ngày 10/6/2024, Q chở D bằng xe ô tô biển kiểm soát 77A-103.84 đến ngã ba M, xã B bán cho Nguyễn Quốc V1 01 gói ma túy "đá" khối lượng 1,25 gam giá 300.000 đồng, V1 chuyển trả tiền vào tài khoản M của D. D thu lợi 50.000 đồng.

Lần thứ ba: Ngày 11/6/2024, D đưa cho P 01 gói ma túy "đá" khối lượng 1,25 gam để P ra đường hẻm trước nhà bán cho một người tên là T2 (không rõ lai lịch) thu 500.000 đồng. D thu lợi 150.000 đồng, P thu lợi 100.000 đồng.

Lần thứ tư: Ngày 11/6/2024, Nguyễn Thị B liên lạc với D mua ma túy và chuyển vào tài khoản M của D (số tài khoản 0703144445) số tiền 2.000.000 đồng, nhưng vì chưa có ma túy nên D hẹn B sẽ giao ma túy sau. Ngày 14/6/2024, D bán cho B 01 gói ma túy "đá" khối lượng 5 gam tại xã B, huyện T. D thu lợi 1.000.000 đồng.

Lần thứ năm: Ngày 17/6/2024, D đưa cho Q 01 gói ma túy khối lượng 1,25 gam để Q đi bán cho Nguyễn Văn H5 với giá 500.000 đồng. H5 đưa cho Q 200.000 đồng và chuyển khoản cho P 300.000 đồng. Sau đó Q về đưa cho D 200.000 đồng, P đã rút tài khoản đưa cho D 300.000 đồng. D thu lợi 250.000 đồng.

Lần thứ sáu: Ngày 19/6/2024, Nguyễn Thị B liên lạc với D mua ma túy và chuyển vào tài khoản M của D (số tài khoản 0703144445) số tiền 2.000.000 đồng. Ngày 20/6/2024, D dán gói ma túy "đá" khối lượng 05 gam lên thành cầu tại Quốc lộ A, gần trạm thu phí đường bộ huyện T để B đến lấy. D thu lợi 1.000.000 đồng.

Lần thứ bảy: Tối ngày 21/6/2024, D bán cho Nguyễn Quốc V1 01 gói ma túy "đá" khối lượng 1,25 gam đựng bên trong gói thuốc lá hiệu Thăng Long màu vàng tại ngã ba M, xã B. V1 chuyển vào tài khoản M của D (số tài khoản 723478889) số tiền 500.000 đồng vào ngày 19/6/2024. D thu lợi 250.000 đồng.

Lần thứ tám: Ngày 22/6/2024, Nguyễn Quốc V1 gọi điện cho D hỏi mua ma túy, lúc này D đang ở Đà Nẵng nên gọi điện cho Nguyễn Hoài P lấy 01 gói ma túy "đá" khối lượng 1,25 gam do D giấu dưới gốc cây mận trong sân nhà V1 để P lấy bán cho V1. V1 chuyển vào tài khoản M của D (số tài khoản: 723478889) số tiền 500.000 đồng vào ngày 24/6/2024. D thu lợi 250.000 đồng.

Lần thứ chín: Ngày 22/6/2024, D đi với Q ra Đà Nẵng, Nguyễn Văn H5 điện thoại cho Q hỏi mua ma túy. Quan điện thoại P (đang ở huyện T) đến gốc cây mận nhà Nguyễn Quốc V1 lấy 01 gói ma túy "đá" khối lượng 1,25gam để P bán cho H5 thu 500.000 đồng. Đêm ngày 23/6/2024 trên đường về lại huyện T, Q nói với D là H5 chê ma túy P bán kém chất lượng nên xin D 01 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy để Q bù lại cho H5. Sau đó P đưa lại cho D 500.000 đồng. D thu lợi 250.000 đồng.

Lần thứ mười: Tối ngày 24/6/2024, Q đến nhà D ở huyện T nói D bán ma túy cho Nguyễn Văn H5. D đưa cho Q 01 gói ma túy "đá" khối lượng 1,25 gam để Q đi bán cho H5 tại huyện T thu 300.000 đồng. D thu lợi 50.000 đồng.

Lần thứ mười một: Khoảng gần 24 giờ ngày 25/6/2024, D ở huyện T với P thì Nguyễn Quốc V1 liên lạc hỏi mua ma túy. D đi xe máy chở P đến gần Bưu điện V2 thuộc thôn V, xã B, P ném 01 gói ma túy "đá" khối lượng 1,25 gam đựng trong vỏ bao thuốc lá hiệu Con Ó màu trắng xuống đất, để V1 đi bộ đến lấy và đưa cho D 500.000 đồng. D thu lợi 250.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 309/KL-KTHS ngày 01/7/2024, Phòng K - Công an tỉnh B xác định: Các hạt tinh thể màu trắng đựng bên trong 01 gói nilon, gửi giám định có khối lượng 99,5792 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm:

- 01 phong bì số 309/KL-KTHS bên ngoài có ghi:

Hoàn lại đối tượng giám định: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật và 98,5107 gam mẫu A còn lại sau giám định; có đóng dấu tròn niêm phong của Phòng K - Công an tỉnh B.

- 01 cân điện tử màu đen có dòng chữ Digital P, mặt sau không có ốp bảo vệ pin, đã qua sử dụng.

- 07 gói nilon trống.

- 01 đoạn ống hút nhựa dài 7,5 cm, một đầu kín, một đầu vót nhọn.

- 01 điện thoại di động màu trắng, mặt sau có hình trái táo khuyết, không tìm thấy số IMEI, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (tạm giữ của Võ Hoàng D).

- 01 điện thoại di động màu hồng, mặt sau có ghi chữ IPHONE, không tìm thấy số IMEI, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (tạm giữ của Đặng Tiên Q).

- 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có ghi chữ realme, không tìm thấy số IMEI, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (tạm giữ của Nguyễn Hoài P).

Tại Bản cáo trạng số 43/CT-VKSBĐ-P1 ngày 12/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố các bị cáo Võ Hoàng Duy, Đặng Tiên Quan và Nguyễn Hoài P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Võ Hoàng D, Đặng Tiên Q và Nguyễn Hoài P đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng nêu trên nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo có tên trên về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt:

- Đề nghị áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, các điểm g, h khoản 1 Điều 52 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Hoàng D 20 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Đề nghị áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Tiên Q và bị cáo Nguyễn Hoài P mỗi bị cáo từ 16 năm tù đến 17 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu và tiêu huỷ: 01 phong bì số 309/KL-KTHS bên ngoài có ghi: Hoàn lại đối tượng giám định: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật và 98,5107 gam mẫu A còn lại sau giám định, có đóng dấu tròn niêm phong của Phòng K - Công an tỉnh B; 07 gói nilon trống; 01 đoạn ống hút nhựa dài 7,5 cm, một đầu kín, một đầu vót nhọn; 01 cân điện tử màu đen có dòng chữ Digital P, mặt sau không có ốp bảo vệ pin, đã qua sử dụng.

- Đề nghị tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động màu trắng, mặt sau có hình trái táo khuyết, không tìm thấy số IMEI, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (tạm giữ của Võ Hoàng D); 01 điện thoại di động màu hồng, mặt sau có ghi chữ IPHONE, không tìm thấy số IMEI, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (tạm giữ của Đặng Tiên Q); 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có ghi chữ realme, không tìm thấy

số IMEI, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (tạm giữ của Nguyễn Hoài P).

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước toàn bộ các khoản tiền thu lợi bất chính liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Hoàng D, Đặng Tiên Q và Nguyễn Hoài P khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo Võ Hoàng D, Đặng Tiên Q và Nguyễn Hoài P trình bày lời bào chữa: Thống nhất như nội dung bản cáo trạng đã nêu đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo D; áp dụng điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Q từ 08 đến 10 năm tù; áp điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo P 05 năm tù.

Lời nói sau cùng của các bị cáo là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những người làm chứng: Nguyễn Thị B có đơn xin xét xử vắng mặt, Nguyễn Quốc V1 và Võ Văn H4 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 05 giờ 30 phút ngày 27/6/2024, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh B phối hợp với Phòng C4 - Công an tỉnh B và Công an huyện T, tỉnh Bình Định tuần tra, kiểm soát trên địa bàn huyện T. Khi đến đoạn trước cây xăng B1, đường Q thuộc thôn H, xã B, huyện T phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 77A - 273.88, nhãn hiệu Huyndai, loại Elantra, màu sơn trắng lưu thông trên đường theo hướng từ Gia Lai về thành phố Q có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng phương tiện để kiểm tra. Qua kiểm tra, trên xe ô tô có 03 người là Đặng

Tiên Q, Võ Hoàng D, Nguyễn Hoài P và phát hiện tại vị trí gác chân ghế phụ phía trước nơi D đang ngồi có 01 gói nilon, bên trong chứa các hạt tinh thể. D khai nhận gói nilon chứa các hạt tinh thể nêu trên là ma túy "khay" của D vừa mua tại Gia Lai. Cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Quá trình điều tra xác định các đối tượng khai nhận như sau:

Từ tháng 4/2024 đến ngày 20/6/2024, Võ Hoàng D đã nhiều lần mua ma túy "đá" tại thành phố K nhằm mục đích sử dụng và bán. D đã trực tiếp bán, thông qua Đặng Tiên Q và Nguyễn Hoài P bán 11 lần, 11 gói ma túy "đá" có khối lượng 22,5 gam, thu số tiền 8.600.000 đồng, thu lợi 4.000.000 đồng.

Trong tháng 6/2024, Đặng Tiên Q đã 03 lần đi cùng Võ Hoàng D đến thành phố K để mua ma túy về bán tại Bình Định. Q đã giúp cho D bán ma túy 04 lần, 04 gói ma túy "đá" có khối lượng 05 gam, thu số tiền 1.000.000 đồng đưa lại cho D.

Trong tháng 6/2024, Nguyễn Hoài P đã 02 lần đi cùng Võ Hoàng D đến thành phố K để mua ma túy về bán tại Bình Định. P đã giúp cho D bán ma túy 04 lần, 04 gói ma túy "đá" có khối lượng 05 gam, thu số tiền 1.000.000 đồng, P đưa lại cho D 900.000 đồng, thu lợi 100.000 đồng.

Ngày 26/6/2024, D đã cùng Q và P đến tỉnh Kon Tum để mua ma túy và cất giấu 99,5792 gam, là ma túy loại Methamphetamine mang về Bình Định nhằm mục đích sử dụng và bán lại kiếm lời thì bị bắt quả tang vào ngày 27/6/2024.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Võ Hoàng D, Đặng Tiên Q và Nguyễn Hoài P đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung "Heroine, C2, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên" quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, tại Bản cáo trạng số 43/CT-VKSBĐ-P1 ngày 12/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố các bị cáo Võ Hoàng D, Đặng Tiên Q và Nguyễn Hoài P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, xâm hại đến sức khỏe và sự phát triển của con người nên cần phải xử lý nghiêm.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Tình tiết tăng nặng:

Các bị cáo Võ Hoàng D, Đặng Tiên Q và Nguyễn Hoài P đều thực hiện hành vi phạm tội 02 lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Riêng đối với bị cáo Võ Hoàng D thì ngày 14/06/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt vào ngày 27/5/2023, chưa được xóa án tích. Như vậy, bị

cáo có 01 tiền án, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo D bị áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo Võ Hoàng D, Đặng Tiên Q và Nguyễn Hoài P khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Đặng Tiên Q đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; bị cáo Nguyễn Hoài P có ông nội là liệt sỹ Nguyễn C3 đồng thời bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được Ủy ban nhân dân phường Đ xác nhận, bị cáo cũng đã nộp tiền thu lợi bất chính nên bị cáo Q và bị cáo P được hưởng các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo Võ Hoàng D, Đặng Tiên Q và Nguyễn Hoài P ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung tội phạm.

Đối với bị cáo Đặng Tiên Q và bị cáo Nguyễn Hoài P phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức cho bị cáo Võ Hoàng D mua bán trái phép chất ma mtúy nên căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Q và bị cáo P dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp với tính chất, hành vi và mức độ phạm tội của hai bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6.1] Vật chứng là chất ma túy thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và vật chứng không có giá trị nên tịch thu và tiêu huỷ:

- 01 phong bì số 309/KL-KTHS bên ngoài có ghi: Hoàn lại đối tượng giám định: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật và 98,5107 gam mẫu A còn lại sau giám định; có đóng dấu tròn niêm phong của Phòng K - Công an tỉnh B.

- 07 gói nilon trống.

- 01 đoạn ống hút nhựa dài 7,5 cm, một đầu kín, một đầu vót nhọn.

- 01 cân điện tử màu đen có dòng chữ Digital P, mặt sau không có ốp bảo vệ pin, đã qua sử dụng.

[6.2] Các vật chứng còn lại là đồ vật được dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp vào ngân sách; cụ thể:

- 01 điện thoại di động màu trắng, mặt sau có hình trái táo khuyết, không tìm thấy số IMEI, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (tạm giữ của Võ Hoàng D).

- 01 điện thoại di động màu hồng, mặt sau có ghi chữ IPHONE, không tìm thấy số IMEI, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (tạm giữ của Đặng Tiên Q).

- 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có ghi chữ realme, không tìm thấy số IMEI, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (tạm giữ của Nguyễn Hoài P).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/4/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh B với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định)

[6.3] Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo; cụ thể:

- Bị cáo D: 500.000 đồng (lần thứ nhất) + 50.000 đồng (lần thứ hai) + 150.000 đồng (lần thứ ba) + 1.000.000 đồng (lần thứ tư) + 250.000 đồng (lần thứ năm) + 1.000.000 đồng (lần thứ sáu) + 250.000 đồng (lần thứ bảy) + 250.000 đồng (lần thứ tám) + 250.000 đồng (lần thứ chín) + 50.000 đồng (lần thứ mười) + 250.000 đồng (lần thứ mười một) = 4.000.000 đồng.

- Bị cáo P: 100.000 đồng (lần thứ ba).

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì các bị cáo Võ Hoàng D, Đặng Tiên Q và Nguyễn Hoài P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

[8] Các vấn đề khác:

- Trong vụ án này, còn có người tên T1 không rõ lai lịch đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Võ Hoàng D. Cơ quan điều tra không có tài liệu và căn cứ để tiến hành xác minh, làm rõ lai lịch của đối tượng trên nên không khởi tố chung trong cùng vụ án là phù hợp.

- Đối với Nguyễn Thị B, vào ngày 22/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện T ra Quyết định khởi tố vụ án số 1071, khởi tố bị can số 1074 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", vụ án đang trong giai đoạn điều tra.

- Đối với Nguyễn Quốc V1 và Võ Văn H4 có hành vi mua ma túy "đá" về sử dụng một mình và đã sử dụng hết nên không xem xét xử lý là phù hợp.

- Đối với xe ô tô biển kiểm soát 77A – 273.88, màu sơn trắng, hiệu HYUNDAI, loại ELANTRA CN7, số máy G4FGNU010575, số khung RLULM41BBNT002012 qua xác minh xác định xe ô tô trên do bà Võ Thị Thanh T3 (Sinh năm 1975; cư trú tại: Số A T, phường Q, thành phố Q, tỉnh Bình Định) đứng tên chủ sở hữu và giao cho ông Trần Phạm Tiến D1 (Sinh năm 1992; cư trú tại: Số C H, thành phố Q, tỉnh Bình Định) để kinh doanh dịch vụ cho thuê xe tự lái. Ngày 18/6/2024, Đặng Tiên Q đến làm hợp đồng thuê xe ô tô trên để sử dụng làm phương tiện đi lại. Khi cho thuê anh D1 không biết việc Q thuê sử dụng xe ô tô này để làm phương tiện phạm tội. Do đó, ngày 06/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra -

Công an tỉnh B đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô biển kiểm soát 77A – 273.88 cho chủ sở hữu là bà Võ Thị Thanh T3 là đúng quy định của pháp luật.

[9] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tại phiên tòa: Về tội danh, áp dụng điều luật, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về Luận cứ bào chữa của người bào chữa cho các bị cáo: Về tội danh, áp dụng điều luật phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử; riêng áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo chưa nghiêm khắc nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; các điểm g, h khoản 1 Điều 52 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ Hoàng D.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52 và điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đặng Tiên Q *và bị cáo* Nguyễn Hoài P.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Võ Hoàng D, Đặng Tiên Q và Nguyễn Hoài P đồng phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Võ Hoàng D 20 (hai mươi) năm về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/6/2024.

3. Xử phạt bị cáo Đặng Tiên Q 17 (mười bảy) năm về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/6/2024.

4. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài P 17 (mười bảy) năm về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/6/2024.

5. Về xử lý vật chứng:

5.1. Tịch thu và tiêu huỷ:

- 01 (một) phong bì số 309/KL-KTHS bên ngoài có ghi: Hoàn lại đối tượng giám định: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật và 98,5107 gam mẫu A còn lại sau giám định; có đóng dấu tròn niêm phong của Phòng K - Công an tỉnh B.

- 07 (bảy) gói nilon trống.

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa dài 7,5 cm, một đầu kín, một đầu vót nhọn.

- 01 (một) cân điện tử màu đen có dòng chữ Digital P, mặt sau không có ốp bảo vệ pin, đã qua sử dụng.

5.2. Tịch thu, nộp vào ngân sách:

- 01 (một) điện thoại di động màu trắng, mặt sau có hình trái táo khuyết, không tìm thấy số IMEI, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (tạm giữ của Võ Hoàng D).

- 01 (một) điện thoại di động màu hồng, mặt sau có ghi chữ IPHONE, không tìm thấy số IMEI, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (tạm giữ của Đặng Tiên Q).

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có ghi chữ realme, không tìm thấy số IMEI, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (tạm giữ của Nguyễn Hoài P).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 4 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh B với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định)

5.3. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo; cụ thể:

- Võ Hoàng D: 4000.000 đồng (bốn triệu đồng).

- Nguyễn Hoài P: 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Võ Hoàng D, Đặng Tiên Q và Nguyễn Hoài P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

7. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT.1 TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Phòng TT, KT và THA TAND tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Thị Thắm